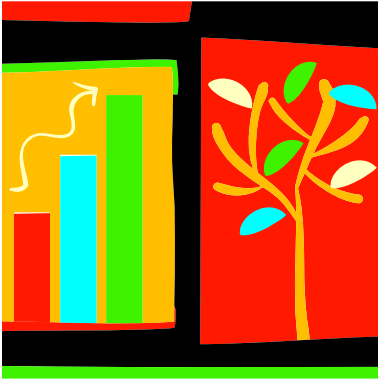


Ý Nhi



Chỉ Còn Có Mẹ Với Anh

Tâm chùi hai tay vào áo blouse trắng, nhanh nhẹn đi sang phòng cấp cứu bên cạnh. Nàng thấy Nhân đang đứng bên chiếc giường sắt khám bệnh màu trắng. Trên giường có người nằm bất động dưới ánh đèn trắng xanh. Lại gần người yêu, ghé mũi vào cổ chàng hít mùi nước hoa đàn ông hiệu Fahrenheit mà nàng rất ưa thích, Tâm khẽ hỏi :

- Anh tính sao với cái xác này, anh Nhân ?

Tâm và Nhân là hai sinh viên nội trú của bệnh viện liên-xã tại một tỉnh nhỏ bờ biển Bắc-Âu. Họ là đồng nghiệp và cũng là người yêu của nhau. Mỗi khi tới phiên trực đêm, họ xin trưởng toán cho họ vào chung danh sách, để được gần nhau khi làm việc. Nhân không quay lại nhìn Tâm, mà khẽ nói cho nàng đủ nghe thấy :

- Người này mới chết được hơn một giờ. Xác hãy còn hơi ấm. Nhân điện chưa tắt hẳn ở tế bào tim.

Tâm mỉm cười ranh mãnh :

- Anh lại tính hù ông gác cửa mới chứ gì. Nhưng, người này chết thường do bệnh hoặc tuổi già, hay chết vì nguyên nhân đặc biệt, hờ anh ?

- Chết thường. Không có gì đặc biệt đâu. Đừng lo ! Thôi em ở đây.

Anh chạy đi kiếm con mèo mọi khi của bác lao công ở cuối bệnh viện. Trong khi chờ đợi, em tháo dây buộc người chết, rút hết kim chích ở tay chân ra, sửa sang lại chiếc áo bệnh viện cho ngay ngắn giùm anh nhé. Anh sẽ trở lại đây trong mười lăm phút nữa.

Xác chết là một thiếu phụ trạc bốn mươi tuổi. Trên tấm bảng bệnh có ghi : Bệnh tim. Mặt xác chết chưa xanh hẳn. Mái tóc nâu xước ngược để lộ chiếc trán ngấn. Mắt nhắm nghiền. Hai dòng lệ khô chạy dài từ kẽ mắt xuống hai bên sống mũi khá cao. Miệng mím chặt, môi dưới cong lên đẩy môi trên, hai mép trễ xuống, mang lại vẻ nuối tiếc vô vàn. Bờ ngực phẳng, bất động. Bụng lép xẹp. Hai cánh tay để xuôi hai bên đùi thon thả với nửa dưới của cặp đùi lộ ra khỏi vạt áo bệnh viện. Hai đầu gối hơi co lên. Hai cẳng chân dài và đôi bàn chân nhỏ nhắn có ngón cong queo ghi tàn lực cuối cùng của người xấu số trước thềm chết.

Tâm xoay giường cho cạnh bên trái hướng về cửa ra vào khép hờ. Ngoài cửa, bên trái là hai cánh cửa sắt sơn xanh đóng chặt, bên phải là hành lang chạy dài chừng mười thước trước khi gặp hành lang khác cắt ngang. Từ đó đi về bên trái là hướng nhà xác, đi về bên phải là tới quầy của người gác bệnh viện khuất sau tường hành lang. Trước khi đến quầy của người gác một quãng, có cái cửa kính trên gắn tấm bảng sắt ghi ba chữ "Phòng Thí Nghiệm". Phòng này có cửa thông với phòng cấp cứu, chỗ có xác chết đang nằm trên giường. Qua khỏi quầy sẽ tới cái cửa có hai cánh bằng sắt sơn xanh. Bên ngoài cửa là một hành lang nhỏ có cửa kính dày nhìn ra sân bệnh viện. Cửa này mở đóng bằng nút bấm theo hệ thống điện tử chạy từ trong quầy.

Nhân từ hành lang ngoài đi qua phòng thí nghiệm vào phòng cấp cứu, tay ôm con mèo đen mắt xanh lè. Chàng kéo một chiếc bàn thấp tới gần giường có xác chết. Đặt con mèo cho hướng đầu về giường xác chết, hai tay vẫn giữ chặt con vật, Nhân hất hàm ra hiệu cho Tâm. Nàng lẹ làng đi ra mở rộng hai cánh cửa phía trái giường xác chết, rồi đứng nấp bên ngoài cửa. Nhân "Suyt!" thật mạnh, bàn tay phải đập vào lưng con mèo, bàn tay trái đưa thẳng ra phía xác chết. Con mèo gào một tiếng sắc nhọn, nhún hai chân sau, nhảy vọt qua xác chết, chạy biến trong hành lang.

Xác chết ngồi vụt dậy, xoay người, tụt xuống đất. Hai chân loạng choạng, hai cánh tay giơ lên như lấy thăng bằng, xác chết đi từng bước ngắn và cứng ngắc về phía cửa. Khi xác chết vừa bước ngang thành cửa, Tâm ló đầu, xoay người đi nhanh về phía tay mặt. Xác chết giật mạnh một cái như được tiếp thêm điện, đi nhanh theo Tâm. Tới đầu hành lang, Tâm từ từ ngoẹo tay mặt một lần nữa, chạy lẹ về phía quầy của người gác bệnh viện. Xác chết chạy theo. Tới cửa phòng thí nghiệm, Tâm lẹ làng đẩy cửa bước vào, đóng sập ngay lại. Xác chết sẵn trớn chạy luôn qua mặt cửa phòng thí nghiệm, tới quầy của người gác bệnh viện. Đó là một người đàn ông trung niên, tóc hoa râm, bụng phệ, đang đứng sau quầy. Nghe tiếng chân chạy, hắn ta nghiêng đầu ngó ra. Hắn mở to hai mắt khi thấy trong ánh đèn Néon lạnh lẽo một thân hình ngất ngư, mắt nhắm nghiền, mặt mũi méo mọ xanh xao, hai tay giơ ra đằng trước, hai chân đi đất cứng đờ bước mau, xăm xăm nhào về phía quầy ! Hắn ta la lớn :

- Đứng lại !

Xác chết vẫn sấn tới. Người gác bước ra khỏi quầy, hai tay cầm hai đầu cây gậy, giơ ra đằng trước cản đường. Xác chết đâm sầm vào

cây gậy, hai cánh tay ôm ngang eo người gác, đầu gục lên ngực hắn ta, mớ tóc nâu tung lên. Im lặng ! Người gác há miệng, kêu không thành tiếng. Hắn mất thăng bằng, ngã ngồi xuống đất. Xác chết đổ theo, đè lên người hắn, bất động. Sau nửa phút bàng hoàng, không thấy gì lạ, người gác vùng lên, đẩy xác chết sang một bên. Hắn lồm cồm bò dậy, loạng choạng ra đứng dựa vào quầy, thở hổn hển. Đôi mắt hắn lạc thần hướng về xác chết nằm cong queo trên sàn đá cẩm thạch trắng xám.

Vừa lúc đó, hai sinh viên bác sĩ mặc blouse trắng đi tới. Một người Tâm xác chết, hỏi :

- Ai mang xác này ra đây ? Làm chúng tôi kiếm hoài ! Thôi, ta chịu khó khiêng để vào nhà xác cho yên chuyện đi.

Nam sinh viên nắm hai nách xác chết. Nữ sinh viên cầm hai chân xác chết. Họ lanh lẹn mang xác chết đi, để mặc người gác trở mắt nhìn theo. Sáng sớm hôm sau, Nhân đưa Tâm về tận nhà bằng xe mô-tô. Chào hỏi mẹ của Tâm xong, Nhân từ biệt Tâm, về nhà nghỉ, để chiều còn vào bệnh viện làm việc. Mẹ của Tâm dọn quà sáng cho con gái ăn. Trong khi ăn, Tâm kể cho mẹ nghe sự đùa nghịch của nàng và Nhân đêm trước. Bà mẹ nghe xong, mắng yêu cô con cưng, kỷ niệm duy nhất của bà với người chồng quá cố :

- Các con nghịch ngợm quá ! Coi chừng hồn ma nào thiêng nó báo oán cho thì chết đấy !

Tâm uống ngụm cà-phê sữa, chúm chím cười :

- Đó chỉ là cái xác không hồn, còn rớt lại chút ít nhân điện. Làm sao mà trở lại báo oán được, hờ mẹ ?

Bà mẹ chiều con gái, không trách móc nữa. Bà Tâm nhẹ nhàng nói :

- Con ăn xong, ra nằm ghế xích- đu nghỉ. Mẹ sẽ nói cho con biết về

quỉ nhập tràng.

Tâm thích thú gật đầu :

- Mẹ kể cho con nghe đi. Con thích những chuyện đó lắm. Hơn nữa, để coi có giống những điều con đọc trong sách hay không.

Trong bộ áo ngủ mỏng màu hồ thủy, Tâm nằm thoải mái gọn gàng trên chiếc ghế xích- đu Bà mẹ kéo ghế ngồi sát cạnh con gái. Bà âu yếm ngắm nàng một vài giây, rồi giơ cả hai bàn tay có ngón nhỏ dài ấm áp vuốt tóc, sờ má, nắm hai bàn tay nhỏ bé mềm mại của con gái bà. Tâm ngược cặp mắt vô cùng triu mến, chiêm ngưỡng gương mặt phúc hậu của người mẹ thân yêu, mang thêm vài vết nhăn của thời gian. Nàng mỉm cười, từ từ khép lại đôi mi có hàng lông dài cong, tỏ ý rất sung sướng. Những cử chỉ này đã được hai mẹ con trao đổi với nhau từ khi Tâm còn thơ ấu. Tiếng bà mẹ êm dịu, ru hồn người con gái đã hơn hai chục tuổi mà chưa rời được mẹ :

- Mẹ thấy xác chết lần đầu tiên khi ông nội của mẹ mất. Cụ nằm như ngủ. Hai bàn tay chắp lại để trên ngực. Hai ngón tay cái được buộc lại bằng nhiều vòng vải trắng. Hai ngón chân cái của cụ để song song cũng được quấn kỹ lưỡng với nhau bằng sợi dây đỏ to bằng chiếc đũa. Ban đêm, cửa phòng để xác chết được khép kín, có mấy người con trai thức canh gác cẩn thận. Chó mèo trong nhà bị nhốt lại. Mẹ hỏi người lớn lý do phải buộc chân tay người mới chết, canh gác ban đêm, và nhốt chó mèo lại. Mẹ được trả lời : "Người mới chết dễ trở thành quỉ nhập tràng nếu có con vật nào nhảy qua Xác chết sẽ sống lại, đi đứng, chạy đuổi lung tung một chập trước khi ngã xuống chết luôn. Nhà nào có người thành quỉ nhập tràng bị coi là vô phước. Buộc chân buộc tay là làm cho xác chết sống lại không cử động được, và người nhà kịp thời kiểm chế xác chết sống lại đó."

Tâm ngắt lời mẹ :

- Xác chết cử động được chẳng qua là do điện từ con vật tiếp xúc quá gần với cơ thể làm gia tăng cường độ nhân điện còn rớt lại ở thành ngoài trái tim. Cơ tim co giật, làm cơ thể hoạt động trở lại trong khoảng thời gian ngắn. Xác chết cử động, nhưng chẳng còn ý thức được gì hết. Không phải ma quỷ đâu, mẹ à !

Bà mẹ vẫn kể đều đều :

- Tùy từng trường hợp chết mà quỷ nhập tràng phát tác khác nhau. Lành nhất là chết bệnh, chết già. Các loại xác chết khác, như chết vì tự tử, tai nạn, trúng gió, bị ám sát, tàn sát, vân vân... , đều có thể thành quỷ nhập tràng dữ dần hơn kém khác nhau.

Tâm hỏi, giọng hơi giễu cợt :

- Dữ dần như thế nào hở mẹ ?

- Quỷ nhập tràng thứ dữ rất mạnh, đuổi bắt người ta, làm cho người ta sợ quá bị mất trí hoặc đứng tim mà chết. Tuy nhiên, như vậy chưa dữ lắm đâu, con ạ.

- Có loại quỷ nhập tràng dữ hơn thế, hở mẹ ? Dữ nhất là loại nào, mẹ có biết không ?

Bà mẹ ngần ngừ, rồi nói :

- Người bị cưỡng hiếp chết mà thành quỷ nhập tràng là loại quỷ dữ nhất. Xác có quỷ nhập tràng nhập vào sẽ rất mạnh, đuổi theo, bóp chết người tạ Dao, buá, súng đạn không làm gì được.

Chiều hôm đó, Tâm vào bệnh viện, kể cho Nhân nghe những điều mẹ nàng cho biết buổi sáng. Nhân nghe xong, bảo người yêu :

- Chắc mình thôi không chơi nghịch kiểu đó nữa, em ạ.

Tâm lắc đầu quày quảy :

- Cứ chơi. Sợ gì. Anh mà bỏ cuộc là em giận đấy !

Nhân nhìn vào mắt Tâm, nói nhỏ nhưng quyết liệt :

- Chơi như vậy ác lắm, em ạ. Mình chấm dứt đi.

Tâm vùng vằng :

- Đâu còn tri giác, cảm giác nữa mà ác ! Em cứ chơi. Anh không chơi, em sẽ kiếm người khác chơi với em !

Nói rồi, Tâm quay ngoắt đi, bỏ Nhân lại một mình. Chàng lắc đầu, thở dài ngao ngán. Quá thương người yêu, Nhân cuối cùng phải chiều theo ý nàng. Tuy nhiên, chàng cố tình cho nàng biết về những xác chết trong bệnh viện. Hơn nữa, chàng đập tay vào lưng con mèo mạnh hơn mọi khi, cho nó nhảy vọt cao quá khoảng tiếp xúc cần thiết để truyền điện cho xác chết. Kết quả là những xác chết đó không thành quỷ nhập tràng được.

Sau vài lần, Tâm để ý. Nàng bắt bẻ, ra lệnh cho người yêu :

- Anh chậm chạp và làm ăn không chính xác chút nào ! Anh phải canh chừng phòng cấp cứu và nhà xác, để biết sớm những bệnh nhân hoặc nạn nhân qua đời. Anh phải vỗ thể nào cho con mèo nhảy sát vào xác chết mới được !

Trong các phiên trực đêm sau đó, hai sinh viên nghịch ngợm không có dịp gặp xác người mới chết. Tâm là người sốt ruột nhiều nhất.

Một buổi tối, xe cứu thương chở vào bệnh viện nhiều nạn nhân của tai nạn xe hơi dồn cục trên xa lộ. Trong số các người bị thương, có ba người lần lượt tắt thở vào lúc nửa đêm. Thi thể họ được mang vào nhà xác để. Ngoài cửa nhà xác có bàn giấy của người canh gác. Tâm và Nhân vẫn kiếm được chìa khoá, lén vào trong bằng chiếc cửa xép ở cuối nhà xác. Dưới ánh đèn Néon nhợt nhạt của căn nhà xác lạnh bốn độ bách phân, các xác chết được phủ khăn trắng.

Riêng ba cái xác chết vì tai nạn nằm song song trên ba chiếc giường

sắt gần cửa lớn ra vào. Giường này cách giường kia độ nửa thước. Tâm mở khăn trùm xác ra. Đó là hai xác đàn ông và một xác đàn bà. Cả ba chỉ mang chiếc quần lót trên mình. Mặt mũi họ bị xẻ ngang xẻ dọc, máu đọng bết bết. Thân mình họ giập nát khắp nơi. Tứ chi vẫn còn nguyên.

Nhân định cho con mèo nhảy qua từng xác chết. Nhưng con vật nhảy vọt trên xác thứ nhất sang bụng xác thứ hai. Nó kêu lên hai tiếng, nhảy từ bụng xác thứ hai qua giường xác thứ ba, xuống đất, chạy ra cửa, chui qua hai cánh cửa hé mở, biến trong hành lang. Người gác bên ngoài mở cửa ngó vào. Nhân và Tâm ngồi thụp xuống. Ba cái giường rung động ken két. Ba cái xác choàng dậy, tụt xuống đất, lật đật bước ra phía cửa, ba cặp tay giơ lên cao.

Người gác hét hồn, lùi lại, la thất thanh :

- Ai kia ? Đứng cả lại !

Ba cái xác vẫn tiếp tục lô nhô bước tới. Người gác lùi lại, đóng xập cửa, hai tay hết sức giữ chặt hai cánh cửa. Một sức mạnh ghê gớm đẩy tung hai cánh cửa đập ngược vào tường bên ngoài rầm rầm. Người gác té lộn dưới sàn gạch. Ông ta vội chồm dậy nhìn lên. Ánh đèn hành lang sáng choang chiếu rõ mặt mũi, hình hài gớm ghiếc của ba con quỷ nhập tràng. Ông gác nhà xác lồm cồm đứng lên, chạy bán sống bán chết về cuối hành lang. Ba con quỷ huỳnh huých chạy theo. Người đàn ông vừa chạy vừa hô hoán :

- Cứu tôi ! Cứu tôi !

Vài y tá, bác sĩ, hiệp với người gác bệnh viện xông ra cản lối. Họ đều bị ba con quỷ đẩy văng vào tường. Chúng đuổi theo người gác nhà xác, dồn ông ta vào hành lang nhỏ cuối cùng dẫn ra sân bệnh viện. Cửa kính đóng chặt. Ông ta không thoát ra được. Ông quay lại, trợn

đôi mắt thất thần trước ba con quỷ đang sấn tới. Sáu bàn tay cong queo chìa vào mặt nạn nhân. Ông gác nhà xác chột phá lên cười, rồi oà lên khóc thảm thiết. Ông đã phát khùng vì quá sợ. Người đàn ông đáng thương sụp xuống, dựa lưng vào cửa kính. Ba con quỷ vây kín người ấy. Chân chúng quỵ xuống từ từ. Ba thân hình trần trụi, phò bày ba cái lưng gập nát, máu đọng tím bầm. Bất động.

Các y tá, bác sĩ, và người gác bệnh viện ào ào chạy tới. Họ kéo ba xác chết sang một bên, lôi ông gác nhà xác ra khỏi đồng thịt nhầy nhụa. Ông ta mặt mũi nhợt nhạt, hai chân hai tay co giật liên hồi.

Nhân viên bệnh viện vội khiêng ông ta vào phòng cấp cứu. Ba cái xác chết cũng được mang trở lại nhà xác, cột chặt vào giường.

Từ đằng xa, Tâm và Nhân đứng yên như tượng gỗ. Họ bắt đầu ân hận. Nhưng đã quá trễ. Bệnh viện đã náo loạn. Người gác nhà xác đã phát khùng. Ban giám đốc cho điều tra để biết nguyên do sự việc xảy ra. Lợi dụng không khí lộn xộn của bệnh viện, hai người cởi áo blouse, lén ra khỏi bệnh viện, mặc dầu mới ba giờ sáng. Nhân chở Tâm trên chiếc mô-tô, hướng về khu bờ biển. Họ không đội mũ dành cho người chạy xe gắn máy. Đường ban đêm vắng tanh. Đèn đường vàng khè chiếu ánh mờ nhạt xuống mặt đường. Hai bên đường là cây cối um tùm che khuất những căn nhà tối om.

Chợt hai người thấy tiếng xe gắn máy rồ mạnh xung quanh. Họ bị bao vây bởi một đám người cưỡi xe gắn máy, mặc quần áo da đen bóng, đầu đội mũ che kín mặt. Xe của Nhân và Tâm bị kèm cho đứng lại. Nhân nhảy xuống xe, định chống cự, bị một tên cao lớn đám túi bụi, ngã xuống đất ngất đi. Hai tên du đãng lực lưỡng liệng Nhân và cái xe mô-tô vào bụi rậm bên đường. Tâm sợ quá, không kêu lên được. Nàng bị hai tên khác hùng hổ lôi kéo bắt ngồi sau một xe gắn

máy to nhất đám với giàn đèn rất đặc biệt. Một tên nói tiếng Anh pha giọng ngoại quốc :

- Ngồi yên, theo bọn tao. Không sẽ chết !

Chúng đưa Tâm vào một căn nhà cũ tối om. Một đứa bấm đèn pile soi lỏi. Nàng bị ép bước trên các bậc thang, leo lên bốn tầng lầu. Ở đó, trong một gian phòng rộng, có lẽ là ổ của bọn du đảng, đèn bật sáng lên. Điện đã được câu trộm từ cột đèn ngoài đường vào. Cả bọn bỏ mũ, cởi bao tay và áo dạ Tâm nhìn rõ mặt từng đứa. Chúng không phải người Á châu. Tên cao lớn nhất đám xua tay cho sáu tên khác đi ra chờ tại một phòng ở títt đằng xa Nó hàm hè bảo Tâm :

- Mày phải để yên cho tao làm.

Tâm lấy hết can đảm nói :

- Anh làm xong, thả tôi đi nhé.

Tên kia lắc đầu, chỉ đám bạn đứng đằng xa :

- Phải cho cả bọn kia nữa.

Tâm chợt thấy cơn giận nổi lên trộn với niềm thất vọng, oán thù vô bờ bến. Nàng vùng vằng, định quay đi. Tên kia nắm lấy hai vai nàng, đẩy mạnh cho té ngửa xuống sàn nhà. Nó nói qua kẽ răng - Mày chống cự cũng bị cả bọn tao làm, rồi bị đập cho chết. Nằm yên sẽ sống !

Tâm nhắm mắt. Trong đầu nàng đã có quyết định tàn khốc cho cuộc đời nàng. Nàng giả vờ ngoan ngoãn gật đầu. Tên kia yên trí cưỡng hiếp nàng. Xong, nó đứng lên đi ra ngoài gọi đồng bạn, để Tâm nằm một mình. Nàng chờ nó đi ra cuối gian nhà rộng cách đó chừng hai chục thước. Nàng vùng dậy, chạy lẹ ra một cửa sổ. Nàng leo lên thành cửa, đâm đầu xuống dưới hè đường đầy gạch bể vụn ngổn ngang. Đầu nàng xuống trước, đập mạnh lên đồng gạch. Thân hình

nàng lặn ra bất động. Bọn du đãng từ trên cao nhô đầu nhìn xuống. Chúng tắt đèn, xuống đường, nhảy lên xe, đi mất.

Trong đêm tối, xác của Tâm với bộ mặt đẫm máu, nằm tro tro trên đồng gạch. Có tiếng mèo gào thảm thiết. Tiếng chuột kêu chí choé. Bóng con chuột to tướng bị con mèo trắng đuổi từ căn nhà cũ chạy ra. Con chuột nhảy qua xác chết của cô gái Á châu. Con mèo vọt tới, dẫm lên ngực xác chết, chạy theo con chuột. Xác của Tâm đứng dựng ngay lên như người máy vừa bị giật điện. Cô gái đã thành một con quỷ nhập tràng dữ dội, quái đản nhất trong huyền sử loại quỷ này. Con quỷ mang tên Tâm giơ tay vuốt mái tóc bê bết máu. Nửa người trên của nó còn mặc áo veste đen thêu bông vàng. Nửa người dưới không một mảnh vải che thân. Nó quay người, đi trở lại căn nhà cũ, trèo bốn tầng lầu, đến gian phòng lúc nãy. Lăn tay bật đèn, con quỷ kiểm dưới đất chiếc quần lót và quần tây mặc vào người. Mắt bên trái lòi ra, đeo lủng lẳng dưới mi mắt nhắm nghiền. Mắt bên phải còn nguyên, long lanh ánh đỏ sáng khác thường. Chiếc mũi vẹo sang một bên. Đôi môi vêu ra như hai miếng tiết heo, để hở hai hàm răng gãy nhiều cái. Hai gò má gồ cao. Một bên tai còn chiếc khuyên vàng. Con quỷ soi bóng trước mảnh gương bể gắn trên tường. Nó rên lên một tiếng đầy oán giận.

Ánh rạng đông le lói bên ngoài cửa sổ. Có tiếng người lao xao dưới nhà. Con quỷ Tâm bước ra cửa sổ ghé con mắt còn lại nhìn xuống.

Bọn du đãng trở lại và đang tìm kiếm, bàn tán om xòm.

- Chắc nó tỉnh dậy, đi mất rồi. Bằng không thì phải còn ở đây chứ.

Như vậy càng tốt. Thôi, ta lên lầu ngủ đi. Thằng Tomaten về sau, ngủ sau.

Cả bọn khoá xe, lục tục lên lầu. Con quỷ Tâm đứng nấp sau một cánh

cửa. Sáu thằng cởi mũ, găng tay, áo da, giày bottes. Mỗi tên kiếm một góc có sẵn nệm và mền, lăn ra ngủ. Như vậy còn thiếu thằng đầu đàn, là tên đã cưỡng hiếp cô gái vô phước. Con quỷ Tâm rời chỗ nấp, bước nhẹ lại gần đưa thứ nhất. Nó khom lưng, giơ bàn tay trái bóp cổ tên du đãng đang ngủ. Tên này mở mắt, há miệng kêu không thành tiếng. Chạm bàn tay mặt lại như cái muỗng khổng lồ cứng như thép nguội, con quỷ thọc năm ngón tay qua sọ của tên du đãng, lật một mảnh xương, móc ra nguyên bộ óc còn tươi vứt xuống sàn nhà. Năm tên kia cũng chịu chung số phận. Chúng bỏ mạng trong âm thầm, mang cái đầu trống lỗng.

Con quỷ Tâm đứng lên, rít máy tiếng đắc thảng. Nó chột nhìn quanh, rồi rên một tiếng đầy giận dữ. Còn thiếu tên thủ phạm. Con quỷ bước ra cửa sổ đứng chờ... ???... Nhân tỉnh dậy khi trời còn nhá nhem. Chàng vuốt tóc, sửa quần áo, đứng lặng yên cho hoàn hồn. Thấy có một mình, chàng biết ngay người yêu đã bị nạn. Chàng dựng chiếc xe mô-tô, ngồi lên xe đạp máy, đi vào tỉnh khai với cảnh sát cho họ điều tra, tìm kiếm người con gái bị du đãng bắt cóc. Đoạn, chàng tới nhà Tâm báo tin dữ cho bà mẹ của nàng. Người mẹ đau khổ khóc lóc, vật vã, chết đi sống lại. Sau cùng, bà mặc quần áo, ra chợ Á châu mua vàng hương lên chùa cầu xin Trời Phật cứu mạng con gái bà. Bà van xin cả những linh hồn của các xác chết bị con gái bà cùng tình nhân nghịch ngợm làm thành quỷ nhập tràng. Nhân đến thăm mẹ của người yêu nhiều lần để an ủi bà tạ Chàng nói :

- Con cũng có lỗi từng đảng với em Tâm nghịch ngợm xác chết của người tạ Nhưng con nhiều lần bàn với em Tâm chấm dứt trò chơi đó, mà em Tâm không chịu, còn doa. bỏ con tìm người khác chơi trò quỷ quái. Bây giờ, bác cũng như con phải chờ kết quả của nhà chức

trách.

Cảnh sát khám phá ra căn nhà bỏ hoang ở tỉnh bờ biển Bắc-Âu. Họ thấy sáu cái xe gắn máy khoá để dưới nhà. Trên một căn lầu, họ khám phá ra sáu xác chết bị moi óc. Nhưng họ không thấy bóng dáng người con gái bị bắt cóc đâu, mà cũng chưa biết nguyên nhân của sáu cái chết ghê gớm kia. Cuộc điều tra cùng công tác tìm kiếm vẫn tiếp tục...

... Ban ngày, con quỷ Tâm lẫn khuất trong hốc đá của mỏm núi sát biển. Ban đêm nó mò ra tìm kiếm kẻ thù. Đó là thằng du đãng mang tên Tomaten. Thằng này có cái mũi thấp, nhọn, cặp mắt nhỏ gần nhau, cái trán ngắn, đôi môi dày, và mái tóc đen cứng như rễ tre. Sau nhiều ngày quanh quẩn tìm kiếm, con quỷ Tâm không gặp tên kia để trả thù. Nó giận dữ, gầm rít điên cuồng mỗi khi đứng trong gian nhà, nơi mà nó đã bị cưỡng hiếp và nhảy lầu tự vẫn. Linh giác còn lại chỉ đủ cho con quỷ nhớ khuôn mặt kẻ thù để tìm kiếm.

Tên Tomaten biệt dạng. Có lẽ nó đã đi sang một nước khác, hoặc đã bị băng đảng nào đó thanh toán. Một buổi tối mưa gió, bóng hai người đội mũ che kín mặt, mặc quần áo da đen, cưỡi chiếc xe gắn máy rất to với giàn đèn đặc biệt chạy tới đậu xe trước căn nhà cũ gần khu bờ biển. Hai tên đó nhảy xuống xe. Một tên cao lớn khoá xe. Tên kia nhỏ bé. Hai tên theo nhau bước vào căn nhà, leo thang lên lầu bốn. Vừa giơ tay bật đèn trong gian nhà rộng, tên cao lớn bị hai bàn tay cứng như sắt quật ngã xuống sàn gạch. Không kịp kêu, tên đó bị kẻ tấn công thọc tay vào bụng, lôi mớ ruột gan, vứt ra xa. Tên nhỏ bé quay phắt đi, chạy ra cầu thang, lao xuống như tên. Tên cao lớn nằm giãy giụa, đầu kẹt trong cái mũ bằng nhựa kín mít. Khi nó nằm bất động, kẻ tấn công, tức là con quỷ Tâm, lột mũ của nó ra. Đó

là một tên lạ mặt, mắt trợn trắng, mồm há hốc ! Tên này chết oan vì đã sử dụng xe gắn máy của tên Tomaten, không biết vì lý do gì. Con quỷ Tâm vùng đứng lên, ngửa mặt khuôn mặt gớm ghiếc, rít lên mấy tiếng đầy thất vọng... ??

... Tin tức nói về một người phái nữ, xấu như quỷ, mặc áo veste đen thêu bông vàng, quần tây, có sức mạnh khủng khiếp, đã hạ sát một thanh niên trong căn nhà cũ gần bờ biển bằng cách móc hết ruột gan, làm chấn động dư luận của cái tỉnh nhỏ bờ biển Bắc Âu. Cảnh sát tới nơi, bắt loa kêu gọi. Họ thấy người con gái xuất hiện trong khung cửa sổ với bộ mặt quái dị. Một cảnh sát chĩa súng bắn nhiều phát vào cô ta, nhưng cô ta không hề hấn gì. Cảnh sát thay phiên bao vây căn nhà đó đã năm ngày, nhưng chưa ai dám vào trong. Nhân nghe tin, đến gặp bà mẹ của Tâm. Chàng cho bà ta biết tin, rồi bàn :

- Chiếc áo veste đen thêu bông vàng là món quà sinh nhật của con tặng em Tâm. Như vậy là em Tâm đã bị bọn du đảng hãm hại cho đến chết. Xác của em Tâm trở thành quỷ nhập tràng thứ độc dữ nhất. Con và bác hãy tới đó tìm cách giải thoát cho linh hồn em Tâm khỏi thân xác quỷ nhập tràng.

Hai người vội vàng đi tới phạm trường. Sau khi trình bày với vị chỉ huy cảnh sát, Nhân và bà mẹ của Tâm được phép lên lầu. Họ thấy con quỷ Tâm ngồi dưới đất tựa lưng vào tường. Nó rít lên một tiếng thảm não khi thấy hai người. Bà mẹ lấy hết can đảm tiến lại gần. Bà ngồi thụp xuống bên cạnh, nhìn con âu yếm, giơ hai bàn tay vuốt tóc, sờ má, nắm hai tay con. Cử chỉ này bà đã từng làm bao nhiêu năm nay với Tâm. Con quỷ hé nụ cười thoá? mãn, nhắm mắt lại. Nhân vội bước tới, ngồi một bên người yếu cũ, đặt vào tay nàng tấm khăn có

nước hoa Fahrenheit. Con quỷ đưa khăn lên mũi. Nó rên rĩ nho nhỏ mấy tiếng mang âm thanh quái đản vọng lên từ âm phủ nghe phảng phất giống mấy lời trần trối :

- Mẹ Ơi !... Anh ơi !...

Con quỷ cùng hai người trần ngồi yên như ba tượng gỗ.

Cõi chết mang theo hai hình ảnh. Cõi sống mất hẳn một oan hồn.

Sau đó là sự im lặng hoàn toàn.

Hết

Ý Nhi

Cỏ

Tình yêu - hôn nhân ư, tựa như cành hoa tươi trong vườn, nhưng cứ hễ cắt đem cắm lọ chỉ được ba ngày là héo. Không quá bi quan để nói con người trong những thói hư, thói dễ chán sự yên ổn, nhằm nhằm "khám phá người mới - quảng canh, không chịu thâm canh tình yêu"... đã khiến nó chịu nhiều sứt đầu mẻ trán nhất. "Cỏ" của ý Nhi, giống như một tiếng thở dài của người đã đi qua nhiều vĩ tuyến để nhìn và yêu lại vạt nắng chiều trong vườn nhà chị.

Thoa đã điện mời anh vào giải quyết chuyện ly hôn giữa hai người. Anh đã hẹn Thoa ở toà án vào lúc 13 giờ. Nghĩ đến việc phải trông thấy nhau, phải trò chuyện, chào hỏi, anh gần như sợ hãi. Lạy trời

cho mọi việc được nhanh chóng. Lạ trời. Một giọt nắng rơi chỗ góc bàn tựa đồng xu vàng. Còn 6 tiếng đồng hồ rồi rã. Anh không muốn dàn mặt các ông chú, bà bác, các bà chị, các cô em quá yêu thương, quá để ý đến cuộc đời anh. Anh không muốn nghe cái Hạnh rên rỉ: “Khổ thân anh, em đã bảo mà...”. Anh không muốn nghe chị Lan dịu dàng: “Cậu lúc nào cũng hậu đậu, vội vàng. Ngày bé cậu cứ hét sừng đầu gối lại trầy tay...”. Không, anh không muốn gặp bất cứ người quen nào, anh không muốn bất cứ ai nhắc đến Thoa, đến cuộc hôn nhân của họ. Nhưng chỉ một mình... Liên. Phải rồi, chỉ có Liên là người anh có thể trò chuyện vào lúc này.

Liên là bạn học của anh từ ngày vào đại học. Không hiểu trời xui đất khiến thế nào mà hàng chục cô nàng xinh đẹp đã vào cái năm thứ nhất ấy. Cả khoa, cả trường nhốn nháo vì các nữ sinh mới nhập học. Bọn con trai lớp anh vênh váo như nhà có kho báu. Đối với anh, trong cái kho báu đó, Thục Anh quý giá hơn cả. Cô xinh đẹp, thông minh và hát rất hay. anh và cô đã trở thành một cặp tuyệt hảo. Họ đi đâu cũng có người ngoái nhìn. Những đêm liên hoan, anh đệm đàn cho cô, họ là cặp giai nhân tài tử đích thực. Họ cưới nhau vào những ngày cuối cùng của năm thứ tư. Bà con, thầy cô, bạn bè hân hoan cùng họ. Ấy vậy mà cuộc chung sống của hai người lại buồn chán, tẻ nhạt. Thiếu những ánh mắt thán phục, thiếu những lời khen ngợi, thiếu những tràng vỗ tay, họ như cá thiếu nước. Sau một năm Thục Anh bỏ nghề, xin chuyển sang làm phiên dịch ở Bộ Ngoại giao. Cô xinh đẹp, tươi tỉnh hơn, chăm sóc anh nhiều hơn, cho đến ngày nhân một chuyến công tác đến Italia, cô đã không trở về. Những tin tức anh nhận được trái ngược nhau đến độ kỳ quặc. Lúc thì Thục Anh đã lấy một tay tỉ phú, lúc thì Thục Anh thất nghiệp, đi hát ở quán bar.

Lúc khác lại có tin Thục Anh qua Đức, qua Pháp... không có lời nhắn nào từ cô. Anh đột ngột xin chuyển về một vùng quê xa Hà Nội. Ở đó anh có một gian phòng 15m2 như các giáo viên khác. Ngoài giờ dạy, anh đọc sách và giúp các học sinh giỏi. Mọi người nể sợ anh vì lòng tận tụy tâm nín của anh. Rồi anh lấy Thoa, một cô giáo cùng trường. Cuộc hôn nhân gây sự sốt cho gia đình và bạn bè bởi sự bất xứng giữa hai người. Thoa là một phụ nữ quá bình thường so với người vợ trước. Họ sinh con gái. Đứa bé xinh xắn là tất cả niềm vui của anh. Lâu lắm anh mới lại cười đùa. Anh hát lại những bài hát cũ. Rồi anh bỗng nhớ Thục Anh như điên dại, nhớ cái bóng dáng vẫn đứng cạnh anh trong những đêm ca hát thời sinh viên. Anh về Hà Nội, đến Bộ Ngoại giao tìm tung tích Thục Anh nhưng không có tin tức xác thực. Có lẽ họ đã quên cô hoặc không muốn nhắc tới cô. Anh về nhà, mua rất nhiều quà cho Thoa và bé Thuý. Con bé ngồi giữa đồng hồ chơi mắt sáng rực, luôn mồm nói những câu không đầu không cuối. Anh nhìn con mà ứa nước mắt. Anh không biết anh muốn gì. Anh tìm Thục Anh để làm gì. Anh còn yêu cô hay đó chỉ là sự luyến tiếc đời sống thị thành? Tại sao anh lại lấy Thoa? Một đời sống lành mạnh như thế này không đủ sao? Liệu anh có thể rời xa bé Thuý không? Chiều chiều anh dắt bé Thuý đi chơi qua mấy con đường vắng. Trông họ như hai kẻ đi lạc. Thoa không căn vặn anh về chuyến đi Hà Nội, về những thay đổi của anh. Cô vẫn chăm nom anh thật chu đáo, dịu dàng nhưng anh thấy cô gần như đã mất đi vẻ hồn nhiên. Ngày trước, nghe tiếng xe đạp của anh, dù đang thổi cơm, giặt giũ, cô vẫn chạy ù lên đón anh, cất chiếc mũ, chiếc cặp, sắp lại đôi dép cho ngay ngắn. Bây giờ cô vẫn làm tất cả mọi việc, cô vẫn cười, có điều đôi mắt cô không còn cái ánh hạnh phúc của ngày trước. Cho đến chiều

30 Tết năm đó, sau khi làm mâm cỗ cúng, cô nhờ anh thấp hương cho ông bà. Cô lau bàn, thay ấm trà mới như có khách. Rồi cô mời anh uống nước. Cô cầm chén trà giữa hai bàn tay, những ngón tay rất tròn trịa. Cô nói, mắt nhìn vào chén trà đang khế sóng sánh, “Em nghĩ anh nên chuyển về Hà Nội một thời gian. Công việc ở đây chưa xứng với sức của anh. Sau này nếu anh muốn về lại cũng không khó”. Cô ngừng lại một lát như để lấy hơi rồi nói tiếp, mà có khi mấy năm nữa em về Hà Nội theo anh cũng không chừng. Em có người chị con bác làm ở bộ lâu năm, chị ấy có thể giúp được.

Anh nuốt ngụm trà, nói khẽ: “ấn Tết xong rồi tính!”.

Tết năm đó họ sống với nhau gượng nhẹ như đang cầm trên tay một vật quá mỏng manh. Rồi anh về Hà Nội, ở nhờ nhà người chị ruột. Nhà rộng, anh có riêng cho mình một phòng nhỏ. Trên bàn làm việc anh để một bức ảnh của Thục Anh ngày còn đi học và một bức ảnh chụp gia đình anh. Thoa ôm bé Thúy nhìn anh âu yếm. Còn Thục Anh thì thật xa cách. Anh yêu tất cả họ nhưng anh không làm sao thu xếp một cuộc đời có họ. Anh hoà vào dòng chảy của thị thành một cách tự nhiên. Anh gặp lại bạn cũ, quen thêm bạn mới. Nhưng anh không thật thoải mái, thậm chí thấy gượng nghịu giữa họ. Anh không sao xua đi ý nghĩ rằng mọi thứ lẽ lặt, hội hè của họ có cái gì đó giả tạo. Đôi khi anh đến rồi đột ngột bỏ đi. Anh biết anh làm phiền họ. Anh biết có một cô nàng rất xinh đã nói sau lưng anh: Tay này dở người hay sao ấy. Thỉnh thoảng anh lại về thăm Thoa. Có lần anh đưa bé Thúy lên Hà Nội. Con bé như ngây dại trước người xe, phố xá. Nó bắt anh dừng lại để nó xem đèn xanh đèn đỏ, xem người ta đột ngột đứng dừng lại rồi đột ngột ào qua đường. Nó cười như nắc nẻ: “Sao người ta buồn cười thế hả bố?”. Bác Tâm mua cho nó một

con lật đật to đùng. Đêm nó cho con lật đật nằm bên cạnh, lúc lúc lại chạm tay để con lật đật kêu bính bong, bính bong...

Rồi anh nhận được thư Thoa. Cô nói cô đã gặp lại Bình, một người bạn học cũ vừa từ chiến trường về. Cô yêu quý Bình và nghĩ rằng giữa cô và Bình có nhiều gần gũi hơn. Cô rất mong anh hiểu cô. Anh xé toạc bức thư, ùng ùng ra bến xe về quê.

Đang bước xăm xăm anh xuyết va phải một người. Liên đứng trước mặt anh từ khi nào. Có lẽ Liên đã nhìn thấy và chú ý đến vẻ mặt khác thường của anh từ một lúc trước. Thay cho câu chào, chị vừa cười vừa hỏi: “Đi đâu mà đằng đằng sát khí thế này?”. Trời ơi, lại là Liên, tại sao bao giờ cũng là Liên. Anh chực kêu to lên rồi kìm lại được. Hồi xảy ra chuyện Thục Anh, xác bác xang bang như thằng mất trí, anh cũng tình cờ gặp Liên ở nhà một người bạn. Liên đã cùng anh chạy hết nơi này đến nơi khác tìm tin tức Thục Anh. Đến khi đã hết hy vọng, Liên chỉ bảo: Âu cũng là số kiếp! Nào Thục Anh có sung sướng gì”.

Liên mời anh vào quán nước bên đường, kêu hai ly nước chanh. Anh nuốt ngụm nước chanh khó khăn như đã từng nuốt ngụm nước trà chiều 30 Tết năm nào. Anh kể lể mọi sự với Liên. Liên chăm chú nghe. Bao giờ Liên cũng chăm chú nghe. Liên bảo anh: “Tôi nói Định đừng giận, trên đời không có người phụ nữ thứ hai như Thoa đâu. Cô ấy muốn giải phóng cho anh đó. Chắc chắn Định phải về gặp Thoa nhưng không phải hôm nay. Đừng làm điều gì đại dột xúc phạm cô ấy. Còn một điều nữa rất quan trọng là bé Thuý. Anh nên để Thoa nuôi con, vì cô ấy chắc chắn sẽ nuôi dạy con bé nên người”. Liên không nằm trong số các “hoa hậu” của lớp anh nhưng cô có một giá trị không dễ tìm thấy trong đời. Cô điềm đạm, đảm thắm, chân

tình. Có lẽ cô đã có một chút tình cảm với anh hồi họ còn đi học. Có lần nhắc đến đám cưới của anh và Thục Anh, cô đã vừa cười vừa nói: “Này, tôi đã ăn kẹo với một chút cay đắng đấy nhé”. Đó là lần duy nhất cô bày tỏ tình cảm với Định. Rồi không hiểu từ lúc nào, cô có vẻ như một người chị của anh. Cô lúc nào cũng đúng. Có điều, Liên chỉ thực sự đúng trong các việc của người khác.

Liên lấy chồng muộn. Khi cô quen Thiện, anh đang được in truyện ngắn đầu tay. Thiện đem tặng cô những tờ báo có đăng truyện của anh. Anh thường mặc chiếc sơmi màu cỏ úa, tóc hơi dài, khuôn mặt xương và xanh xao. Anh và mấy người bạn vừa uống thứ nước trà đen như nước thuốc vừa nhắc Tsêkhov, Lỗ Tấn, Hêmingway, Moravia... Liên bị lôi cuốn vào niềm say mê của họ. Liên nhận lời lấy Thiện vào mùa đông năm đó giữa bao lời chúc tụng của giới văn nghệ. Nhưng niềm say mê văn chương của Thiện chỉ là một thứ tình cảm, một sự cuồng nhiệt của tuổi trẻ. Nó tàn lụi rất nhanh khi anh được về làm biên tập văn học ở một tờ báo. Bây giờ, anh và mấy người bạn mò tìm cái “gu” của mỗi tờ báo để viết sao cho thích hợp, cho dễ được in. Những truyện ngắn mang tên Duy Thiện với các cuộc tình tay ba, tay tư, những trang viết mùi mẫn về chuyện chăn gối... được in rất nhiều. Rồi tập sách thứ nhất ra đời. Tập sách thứ hai có sự tài trợ của một giám đốc nào đó. Những cú điện thoại, những lời thăm hỏi đầy tầng bậc. Liên nghĩ sao căn phòng của họ quá chật. Cô buộc lòng phải nhìn, phải nghe thấy tất cả. Nhưng cô không đọc Thiện, không đọc một dòng nào. Đôi khi dọn dẹp phòng, cô không muốn cả chạm tay vào mấy tờ báo nọ. Mà Thiện cũng không quan tâm đến điều đó. Thiện đang lo chạy chân trường ban. Anh về nhà lúc thì vui, lúc thì buồn, lúc khác lại cáu gắt chỉ vì những

thành công những thất bại của cuộc tiến thân. Rồi Thiện làm Trưởng ban Biên tập thật. Nhà lúc nào cũng đầy nghẹt các nhà văn tương lai. Họ giống như Thiện ngày trẻ. Liên nhìn họ với một chút cảm thông và với rất nhiều nghi ngại. Văn chương với Thiện thực sự chỉ còn là một phương tiện. Một hôm đi dạy về, Liên nghe Thiện đang điện thoại cho một vị lãnh đạo để xin một chuyến công cán ở ngoại quốc. Anh cúi mình trên chiếc điện thoại, bộ điệu, lời lẽ khúm núm như đang đứng trước “xếp”. Ấy vậy mà anh và đám bạn đã không tiếc lời nhieếc móc, dè bĩu sự dốt nát và hèn hạ của chính cái ông mà anh đang cầu cạnh kia. Liên thấy ớn lạnh. Chị bước nhẹ qua mặt chông, thay quần áo rồi đi nằm luôn. Liên ôm một trận kinh khủng. Giữa lúc đó thì Thiện nhận được hộ chiếu đi nước ngoài. Liên gượng dậy, đi lại, nói cười để Thiện yên tâm. Thực lòng chị mong Thiện ra đi sớm phút nào hay phút ấy. Liên về nhà mẹ, trở lại đi dạy. Khi Thiện về Liên không đi đón và cũng không trở về căn phòng cũ. Liên chỉ nói với Thiện: “Có lẽ một người khác sẽ thích hợp với anh hơn”. May mà Thiện hiểu. May mà họ chưa có con. May mà mọi việc êm xuôi. Liên sợ sự Òn ào, sợ miệng lưỡi của giới văn nghệ - cái giới luôn luôn thêm giấm ớt vào mọi sự kiện. Sau đó Liên vào Nam, ở nhờ nhà người chị và đi dạy. Người chồng sau của Liên lớn hơn cô cả chục tuổi. Kỳ là học trò bổ túc văn hoá của Liên. Vợ Kỳ đã mất vì bạo bệnh, để lại cho Kỳ một đứa con trai. Những năm Kỳ ở chiến trường, thằng Luỹ sống với ông bà nội. Luỹ đã lớn, nó rất yêu đứa em trai do mẹ Liên sinh ra. Kỳ là người từng trải, bao dung. Liên quý trọng Kỳ như quý trọng một người anh. Máy lần đến chơi nhà, nhìn sự ấm cúng, thanh thoi của Kỳ và Liên, anh vẫn nghĩ: Một cuộc hôn nhân như thế này có lý hơn, nó tránh cho người ta những đam mê quá độ,

những thất vọng ghê gớm.

Anh giở sổ tay tìm địa chỉ của Liên. Liên mới rời nhà về ngoại ô thành phố. Phải mất đến nửa giờ đồng hồ anh mới tìm được nhà. Sau cánh cổng sắt lớn là một khu vườn khá rộng. Phía góc vườn có ai đang cúi húi trồng xới cỏ. Anh bấm chuông và lập tức nhận ra khuôn mặt Liên dưới vành nón trắng. Liên đưa tay làm hiệu chào anh, tay bê bát bùn đất.

Liên có vẻ không ngạc nhiên khi trông thấy anh dù đã lâu họ không có tin của nhau:

- Định vào nhà đi. Tôi rửa tay rồi vào ngay. Ông xã tôi đang ở Hà Nội. Bọn nhỏ thì đi học.

Anh chưa kịp ngồi thì Liên đã vào tới nơi. Má chị đỏ hồng, mấy sợi tóc loà xoà bên trán. Liên có vẻ rất hài lòng với mọi điều.

- Để tôi đi pha nước mơ chùa Hương đãi khách Hà Nội. à mà này, sao mặt mũi bản thân như người sắp ra hầu toà vậy.

- Hầu toà thật.

- Tôi tưởng mọi việc đã xong lâu rồi.

- Nào đã xong. Ký xong giấy là tôi ra khỏi nhà. Đồ đạc, quần áo bỏ lại cả. Họ vừa điện khẩn mời tôi vào 13 giờ chiều nay.

- Thôi được rồi, uống nước đã. Còn 4, 5 tiếng nữa cơ mà... Đi đâu mà vội mà vàng... Bữa nay tôi mời anh ăn cơm chay. Tôi mới học được mấy món hay và đẹp lắm. Tôi nghĩ cũng phải thay đổi ít nhiều cách nghĩ, cách tổ chức cuộc sống...

Liên chợt dừng. Có lẽ cô thấy mình nói nhiều quá. Anh biết Liên cố ý đùa vui để anh được nhẹ lòng.

Liên chạy lên chạy xuống giữa phòng khách và nhà bếp. Định vừa uống nước mơ vừa nhìn bãi cỏ trước mặt. Cỏ xanh mướt, mịn màng.

Anh hỏi Liên: - Này, cỏ đẹp vậy mà Liên còn lúi húi làm gì ngoài vườn ấy?

- Ôi trời, cỏ - Liên kêu lên. Từ hồi về đây đã 3 lần trồng cỏ rồi. Lần đầu nhờ người ta. Tưới tắm mãi, lúc cỏ lên mới thấy đủ thứ cỏ tạp nập, cao thấp lỏng chỏng. Mình nhổ bỏ, trồng lại một thứ cỏ khác, lại cũng không phải thứ mình thích. Lại nhổ. Lần này thì thận trọng hơn, trồng từng khoanh một. Đúng là thứ mình muốn. Thế nhưng cỏ lên thì bao nhiêu thứ khác cũng mọc theo. Nào cỏ gấu, nào cỏ chỉ, nào dền, nào me đất... Phải nhổ dọn những thứ đó hàng ngày. Trồng cỏ mà cũng quá tam ba bận đấy.

Liên chợt dừng lại. Anh cũng thấy má mình nóng ran. Cả hai người cùng nghĩ đến lần li dị vợ này của anh. Anh nhìn Liên, chợt thấy sống mũi cay cay. Anh muốn nói với Liên một điều gì như lời cảm ơn về những gì chị đã làm, về chính cuộc đời thuần khiết của chị. Nhưng anh lại nói:

- Tôi thấy vườn cỏ đã đẹp lắm. Chắc chẳng phải trồng lại một lần nữa đâu.

9-98

Có Gió Chuông Sẽ Reo

Phía bên kia đầu dây có tiếng ho khẽ, rồi là giọng nói của một người phụ nữ:

- Dạ, anh Liêm phải không ạ? Tôi có mang một món quà nhỏ gửi anh. Tôi muốn biết lúc nào anh có nhà để đem quà đến.

- Dạ, chị có thể đến sau mười chín giờ hàng ngày. Mà có lẽ chị cho tôi địa chỉ để tôi đến, đỡ phiền chị.

- Ồ không. - Anh nghe thấy một chút ngập ngừng trong giọng nói. - Tôi đã hứa là sẽ trao quà tận tay. Có lẽ tối mai tôi sẽ lại. Chào anh. Liêm nghe thấy có tiếng rột roạt trong đường dây, tiếng đặt máy không dây. Một giọng nói lạ.

Liêm vừa xem ti vi vừa lên dây cót chiếc đồng báo thức. Phải nhờ nó để không bỏ lỡ trận cầu lúc một giờ ba mươi phút sáng. Trên màn hình là một đám đông người Xô-ma-li đang xếp hàng đợi nhận suất ăn. Họ gầy guộc, rách rưới, ánh mắt vô hồn. Rồi cảnh mấy con chó nhỏ đang được chữa bệnh ở một bệnh viện thú y châu Âu. Người ta tìm cách đặt hàm giả cho chó... Ôi, con người. Tự nhiên anh thấy lòng như chùng xuống.

*

* *

Liêm hầu như ngạc nhiên khi nghe thấy tiếng chuông cửa. Cái chuông của anh bị chập mạch, ọ ọ như kẻ ngọng. Lần nữa mãi mà chưa tìm được người sửa. Các đồ điện trong nhà anh đều xộc xệch nhưng anh không dám chạm tay tới. Ti vi, tủ lạnh, cassette, nồi cơm, ấm nước, chuông cửa... tất tần tật. Có ai đã ví tình yêu như điện nhỉ. Anh thở dài. Rồi mở cửa. Anh đứng tránh sang bên nhường lối cho khách.

- Chào chị. Mời chị vào.

Liên vừa nói vừa chỉ vào chiếc ghế bành to tướng, bọc vải thô màu mận chín. Đó là chiếc ghế bọc đệm duy nhất trong nhà. Ba chiếc còn lại đều bằng gỗ cứng.

Hơi mỉm cười, người phụ nữ liếc nhìn chiếc ghế rồi ngồi xuống:

- Ghế nhà anh giống như một chiếc ngai vậy.

Liên nhìn chị. Phải, đó là một chiếc ngai. Và, với bộ váy áo màu vàng nhạt, tay đặt trên thành ghế, trông chị rất giống một bà hoàng.

Nhưng anh lại nói, giọng rời rạc:

- Đó là món quà của người chủ trước để lại. Tôi mới về đây gần một năm.

- Thế trước kia anh ở đâu ạ?

- Ở B.T, một khu chung cư khá lịch sự.

- Anh về đây cho gần ư? ý tôi muốn nói là cho gần chỗ làm việc của anh.

- Không ạ. Chủ yếu ở đây được yên tĩnh.

- Yên tĩnh.

Chị hơi nhướn mày. Một đôi chân mày tuyệt đẹp. Tươi tắn thanh thoát.

- Vâng, yên tĩnh. Cả căn nhà này chỉ có hai chủ. Tầng dưới là của hai vợ chồng một viên chức đã nghỉ hưu. Họ nhẹ nhàng lắm. Chả mấy khi tôi được nghe thấy tiếng của hai cụ.

- Yên tĩnh, yên tĩnh... - Chị vừa lặp lại mấy lời đó vừa khẽ nhip ngón tay trên thành ghế. Mấy ngón tay cũng tuyệt đẹp. Mảnh dẻ, dịu dàng. Người ta nói ai có những ngón tay như thế thường là rất tinh tế, mẫn cảm. Anh vừa nghĩ vừa cúi xuống pha trà. Anh đẩy tách trà về phía chị:

- Mời chị. Nếu chị thấy đậm, ta pha thêm nước.

- Cảm ơn anh. Tôi là dân Thái Nguyên mà. Ngày bé sao chè, uống trà rồi quen.

- A! - anh reo lên khe khẽ. - Ở Thái Nguyên có một xứ chè rất nổi tiếng. Vùng Tân Cương ấy trà ngon mà người lại đẹp. Chị là người ở Tân Cương? - Anh nhìn chị, mắt nheo lại, vẻ tự tin.

- Không, gần đó thôi. Ở Đại Từ.

Anh bật cười thành tiếng.

- Có chuyện chi vậy anh?

- Tôi chợt nhớ câu Lữ khứ lữ khứ, chẳng Đại Từ cũng Võ Nhái.

- Vâng, sốt rét rừng. Bây giờ thì khá rồi. Các chàng các nàng tươi tắn, nhanh nhẩu lắm.

- Tôi cũng đã thấy vậy.

Chị nhướn cao chân mày, nhìn anh. Anh nhìn lại và bắt gặp trong đôi mắt ấy một vẻ gì vừa như thách thức vừa như dàn hòa. Một đôi mắt nâu. Mai. Đôi mắt của Mai. Cái ngày anh bỏ xứ ra đi, Mai cũng nhìn anh như thế. Nhiều khi anh đã quên hẳn Mai, quên hẳn mọi chuyện ngày đó. Chỉ đôi khi trong những lúc buồn bã, anh lại nhớ cô, lại tự hỏi, điều gì là nguyên cớ sâu xa của chuyến ra đi.

Anh nghe thấy tiếng ho khẽ. Tiếng ho anh đã nghe qua máy điện thoại. Anh chợt đỏ mặt:

- Xin lỗi chị. Tôi vô ý quá.

- Tôi mới vô ý. Mãi chuyện, quên cả việc trao quà cho anh.

- Chị cúi xuống chiếc túi da màu đen, khoe một đường ngói ngay ngắn. Khi chị ngẩng lên, anh tưởng vừa nhìn thấy một khuôn mặt khác. Nụ cười khiến khuôn mặt chị bừng sáng. Chị chìa cho anh một gói vuông nhỏ:

- Đây, quà của anh.
- Cám ơn chị. Mà của ai vậy?
- Anh đoán xem.
- Tôi thua Mọi điều có vẻ bí mật quá.
- Ồ không. Rồi anh sẽ thấy mọi điều thật giản dị. Bây giờ tôi xin phép. Tôi còn chuyển vài món quà nữa, không bí mật nhưng cũng quan trọng.
- Cám ơn chị nhiều lắm.

Anh vừa nói vừa mở cửa đợi chị. Chị bước qua nhẹ nhàng như một đứa trẻ. Mái tóc rất đen.

*

* *

Vắt áo lên thành ghế, Liêm đưa mắt nhìn gói quà. Một gói quà như mọi gói quà, màu giấy xanh anh ánh những sọc trắng bạc. Nó có vẻ lạc lõng bên chiếc khay trà sơn màu nâu đen, chiếc ấm đất nâu và ống đựng bút bằng tre. Tự nhiên anh thấy ngần ngại. Chẳng có ai gửi quà cho anh theo cái kiểu gói ghém kỹ càng như vậy. Người thường mua quà cho anh là Linh, em gái anh. Thỉnh thoảng cô lại đem cho anh chiếc áo, đôi giày, chiếc mũ... Chủ nhật nào anh cũng ăn cơm đảng nhà cô ấy. Chốc chốc Linh lại từ bếp ra tay cầm đôi đũa, tựa cửa nhìn anh đùa giỡn với hai đứa cháu, rồi khẽ lắc đầu. Anh nhìn thấy tất cả nhưng cứ lờ đi. Chuyền bóng cho thằng cu Tin, hai bác cháu cười lăn trên sàn nhà gạch nâu. Cô ấy có cái vẻ lo âu của mẹ anh, cái lắc đầu của mẹ anh. Mẹ anh mất ở quê từ ba năm trước. Từ đó cô ấy như có trách nhiệm bao học, che chở anh, anh chàng kỹ sư ba lăm tuổi, có căn hộ hai lăm mét vuông ở một hẻm vắng.

Ban đầu, trong các bữa cơm chủ nhật, lúc thì có một cô kế toán ở

công ty nọ, khi thì có cô nhân viên nhập liệu của một hãng kia, lúc khác lại là một nữ kiến trúc sư mới ra trường... Tất cả đều xinh xắn lanh lợi. Dĩ nhiên rồi. Anh chào hỏi, trò chuyện với họ dưới ánh nhìn chờ đợi của Linh. Nhưng khi họ đi rồi, anh chẳng bao giờ hỏi cô về họ. Linh có vẻ chán nản. Bữa cơm gia đình lại chỉ còn năm người. Liềm ngồi giữa hai đứa cháu, trên gương mặt anh thoáng một nụ cười. Tưởng như Linh đã quên việc mai mối. Tự nhiên chủ nhật vừa rồi trong lúc anh đang hí húi sửa máy điện thoại cho bé An, cô lại hỏi:

- Thế anh định thế nào?

- Anh định thế nào cái gì - Anh trợn mắt hỏi lại.

- Cái chuyện vợ con chứ cái gì, chị Mai đã con bông con bế, anh còn chờ đến bao giờ.

- Ô hay cô lạ quá. Nào tôi có đợi chờ gì.

Anh bực với em, ra về sớm, đi loanh quanh ngoài phố tới khuya, lại thấy mình vô lý. Anh gọi điện thoại cho Linh, cô ấy vẫn buồn. Anh định xin lỗi em, rồi lại thôi. Anh không muốn cô ấy có cơ hội trở lại chuyện cũ.

Liềm chợt nhìn thấy một sợi len được thắt rất khéo, buộc ngoài gói quà, thay cho mấy chiếc nơ, mấy bông hoa nylon. Sợi len hai màu nâu và trắng. Màu áo len của Mai. Anh nén lại một tiếng kêu. Anh kéo ghế ngồi xuống. Rồi đứng lên, kéo ghế ngay ngắn, nhìn chăm chăm vào sợi len.

Lần đầu gặp Mai, cô mặc chiếc áo len hai màu ấy. Cô bảo cô tập đan. Mẹ cô đan khéo lắm. Còn cô thì vụng. Anh nhìn những mũi chỉ đều đặn, tinh xảo và cười bảo cô: Vâng, cũng chỉ có thể vụng đến vậy. Anh nhận thấy ánh mắt trách cứ của em gái. Còn Mai thì nhìn anh mỉm cười. Anh thường nghĩ Linh tốt bụng mà nông nổi. Ấy vậy

mà cô ấy hiểu những gì anh đã dành cho Mai. Cô thường mua cho anh những chiếc áo nền nâu sọc trắng, nền trắng kẻ nâu, ca-rô nâu trắng... Cô cũng chưa dứt khỏi những kỷ niệm cũ. Họ đã từng là một bộ ba tuyệt vời. Nhiều khi anh nhớ Mai như nhớ một đứa em gái nhỏ hiền ngoan. Anh không còn bận lòng vì cô Nhưng anh cũng không cố ý tìm một người bạn gái mới. Rồi anh bận hàng đống công việc ở sở, thì giờ còn lại là của sách, của cờ tướng, của bóng đá... Cuốn Ba-ri-e do người bạn cùng sở cho mượn còn nằm trên giường, bên chiếc gối xanh. Anh định tối nay sẽ đọc. Rồi có khách, có quà. Anh bật cười. Anh nghe thấy tiếng cười của mình. Nó có vẻ vớ vẩn trong sự vắng lặng của căn phòng. Anh tháo sợi len, đặt cẩn thận lên tờ Văn hóa - Thể thao chưa đọc. Anh mở lớp giấy màu. Bên trong là một chiếc hộp giấy màu nâu nhạt. Một tấm danh thiếp rơi xuống đất. Anh cúi nhặt. Anh nhìn thấy mấy dòng chữ nhỏ: Em gửi quà đến anh Cô đồng nghiệp đáng quý của em rất tuyệt diệu Có gió chuông sẽ reo Mái. Không có chấm phẩy, chỉ có mấy chữ viết hoa làm dấu cho việc ngắt câu. Mai, cố nhiên là Mai. Các trò đùa hiền hậu của Mai. Anh nhấc mấy thanh kim loại mỏng, vàng óng, ra khỏi hộp. Mấy thanh kim loại được móc vào một miếng gỗ tròn. Một sợi chỉ đỏ xuyên qua tâm miếng gỗ. Anh đi tìm chỗ treo thứ đồ chơi lạ lùng mà Mai gọi là chuông ấy. Chắc chắn phải là chỗ thật nhiều gió, chỗ ô cửa tròn trên đầu giường anh.

Có gió chuông sẽ reo. Có gió chuông sẽ reo... Nghe như mấy thanh kim loại vàng óng kia đang ngân nga câu nói bí ẩn của Mai.

Anh cầm tấm danh thiếp, đọc lại câu thần chú của Mai, chợt đập tay vào trán kêu lên: Ô trời. Tên cô gái đưa quà mình cũng chẳng hỏi. Rõ chán thật.

Tiếng chuông

Anh vừa móc ổ khóa vào then sắt thì nghe thấy tiếng chuông điện thoại. Tiếng chuông rung lên giữa căn phòng vắng lặng. Anh để nguyên khóa trong móc, đứng nghe. Anh tưởng như nó sẽ reo lên mãi không dứt. Rồi nó đột ngột dừng, không một dư âm. Anh nhìn chiếc máy điện thoại màu trắng nơi góc nhà trong ánh mờ tối. Thôi, anh bật thành lời rồi đưa tay bấm khóa, anh nghe thấy tiếng tách khô khan, tiếng rào rào của rỉ sét. Qua mùa mưa, chiếc khóa gần như đã hỏng. Anh mong mọi điều may mắn cho em, anh lại nói thầm, anh đi đây. Một vị cay xông lên nơi sống mũi. Anh không khóc. Đã lâu lắm anh không khóc.

Anh cúi xuống cầm chiếc túi, nghe tiếng con gái ngay sau lưng, bố nhanh lên, cả nhà đang đợi.

Anh biết đó là tiếng chuông của Hạnh mặc dù họ đã thỏa thuận không có việc đưa tiễn, dù chỉ là một cuộc điện thoại. Họ đã gặp nhau hai ngày trước nơi quán nước quen. Khi anh đến, ông chủ quán chào vồn vã rồi hướng cái nhìn vào góc phòng nơi Hạnh ngồi quay lưng lại. Hạnh mặc chiếc áo nâu chấm trắng cũ, chiếc áo của lần gặp đầu tiên.

Anh rụt rè hỏi, em tới lâu chưa. Hạnh đáp, được vài phút. Anh lại hỏi, em uống gì. Hạnh đáp, em ly trà đá. Anh kêu, sao lại uống trà đá, uống nước cam hay nước chanh đi. Hạnh nói khẽ, vâng, nước chanh. Anh gặng, giọng nhấn nhay, chanh tươi hay chanh muối hả em. Trời ơi, Hạnh kêu lên, chả lẽ uống cái gì lại quan trọng thế sao. Không phải, giọng anh nghèn nghẹn. Hạnh ngẩng lên, anh ngồi xuống đi. Giọng cô đã dịu lại.

Hạnh hầu như chẳng nói gì. Anh cũng im lặng bên ly cà phê đen nguội ngắt. Anh liếc nhìn đồng hồ. Hạnh bảo, anh về đi. Chúc vui. Anh rời máy xe. Hạnh bước về lối khác, không ngoảnh lại. Anh đợi cho đến khi Hạnh nhập vào đám đông nơi góc đường. Anh có cảm giác sẽ chẳng bao giờ còn tìm thấy cô trong cái dòng chảy không ngừng ấy.

Anh gặp Hạnh từ năm năm trước, trên một chuyến xe đò chật chội, ồn ào. Anh lên xe muộn, đứng giữa hai hàng ghế, tìm một chỗ ngồi và bắt gặp ánh mắt cô. Cô nhích vào, nhường một chỗ chật hẹp cho anh. Anh gật đầu cảm ơn.

Dần dà, không còn ai kêu, không còn ai nói nữa. Người ta ngủ gà ngủ gật trên những chiếc ghế đệm màu đỏ sẫm. Cô nhắm mắt nhưng anh biết cô không ngủ. Bất chợt, một giọt nước lăn dọc theo sống mũi, lăn qua bờ môi cô. Anh không dám cựa mình, không dám ho, cho đến khi chiếc xe bỗng xịch một cái, dừng mọi người dậy. Người tài xế gầy nhảnh, cao kều, nhảy khỏi buồng lái, ngó nghiêng chiếc xe rồi tuyên bố, hư con heo rồi, mời quý vị xuống xe cho.

Cô ngồi hơi xa mọi người, tay bó gối, nhìn chăm chăm hai bàn chân đi đôi dép da màu nâu. Anh đem chai nước tinh khiết mới mở nắp mời cô. Cô cười, cảm ơn anh, chắc còn lâu hả anh. Anh nói, tôi mù

mặt chuyện máy móc, không biết sẽ ra sao đây. Cô hỏi, anh dạy học phải không. Anh đáp, vâng, dạy môn lịch sử. Cô nói, giọng như ngân nga, tôi thích đọc truyện lịch sử lắm, kiểu như Đêm hội Long Trì, Vũ Như Tô của Nguyễn Huy Tưởng. Anh sửng sốt, xin lỗi, vậy cô làm nghề gì. Cô sửa thế ngồi, bỏ hai tay khỏi gối, khẽ cười, khoe một lúm đồng tiền nhỏ xíu nơi khóe miệng, làm việc nhà, nấu ăn, giặt giũ, dọn dẹp... Trời đất, anh kêu lên. Vừa lúc người lái xe la to, lên đàng.

Cả quãng đường còn lại họ không nói gì. Xe đến thành phố lúc 9 giờ tối, trời mưa lớn. Anh hỏi cô về đâu. Cô ngoảnh lại, thoáng một chút ngần ngại, ngay gần đây. Chắc sẽ còn gặp lại anh trên xứ sở của chúng ta. Cô muốn nhắc đến cái thành phố cao nguyên với những căn nhà gỗ, những con đường đất đỏ. Tại sao anh lại lưu ý đến mấy chữ của chúng ta nhỉ, anh tự hỏi khi ngồi sau lưng người xe ôm về nhà chị anh ở một phố lớn. Mấy ngày sau anh chạy từ hiệu sách này đến hiệu sách khác tìm mua sách giáo khoa cho trường. Anh nghĩ, niềm vui mơ hồ choáng lấy anh suốt thời gian này chính vì anh được ngụp lặn trong cái thế giới sách mà anh hằng yêu mến và từng phải cách xa.

Bữa đó vợ anh đi xe của trường ra đón anh, cũng là để chở mấy thùng sách. Anh nhìn thấy nàng và người tài xế đứng tránh nắng bên hiên nhà bán vé. Nàng khá cao, tóc cắt ngắn, trông xa như một gã trai đồm dáng. Anh bật cười. Mười mấy năm chung sống, nay anh mới tìm ra một từ chính xác. Nàng quả thực là một gã trai, một gã tốt bụng, nói năng đốp chát, vụng về. Anh cưới vợ sau khi nhận việc ở thành phố cao nguyên này bốn năm. Nàng là nhân viên văn phòng của trường.

Nàng biết mình có nhiều điểm không vừa ý chồng nhưng cứ mỗi lần

cố gắng thay đổi tình thế, lại càng khiến chúng trở nên nghiêm trọng. Nàng pha cho chồng những ly cà phê nhạt hoét hoét hoặc đắng nghét, nàng đãi bạn chồng những bữa ăn thừa thịt cá mà thiếu sự mặn mà. Nàng sắm cho chồng những chiếc áo sơ mi mà chỉ ít lâu sau đã bị chồng đem cho mấy đứa em ở quê ra. Nàng mua một lúc ba con gà để về nhà anh chồng làm cỗ nhưng con nào cũng đủ tiêu chuẩn nấu cao. Bị bà chị dâu chê, anh gắt, đã bảo cô đừng tỏ ra đảm đang mà. Nàng tủi, rơm rớm nước mắt. Anh thấy tội, lại pha trò để cười. Nàng bắt chước cách nói năng, nhận xét của anh với người này, việc nọ. Điều kỳ lạ là, nếu những lời anh nói thâm thúy, có duyên bao nhiêu thì khi thoát ra từ nàng lại trở nên khó chịu bấy nhiêu. Họ sống như vậy đã 16 năm, con lớn đã 14 tuổi. Anh thường cười cười trêu vợ, may quá, thằng bé giống tôi như tạc. Lan, em Hiếu lại giống mẹ nó từ vóc dáng, tính khí đến giọng nói. Anh có thể la rầy Hiếu nhưng mỗi khi anh đụng đến Lan, nàng lại nói, giọng run run, anh chê con em à. Anh cười dàn hòa. Anh không nghĩ mình hạnh phúc hay không. Mọi việc cứ tạm tạm thế mãi. Có ai hỏi về gia cảnh, câu cửa miệng của anh là tạm tạm, đừng được.

Vậy mà anh đã gặp Hạnh trên chuyến xe ấy, anh nhớ giọt nước mắt lăn qua khuôn mặt nhìn nghiêng của cô, chiếc lúm đồng tiền nhỏ xíu nơi khóe miệng cô. Vậy mà anh coi câu nói "xứ sở chúng ta" như một lời hẹn.

Chỉ sau khi về cao nguyên mấy ngày anh đã lại gặp cô. Hóa ra cô chỉ ở cách trường anh mấy bước chân. Anh không hiểu vì sao trước đó anh chưa bao giờ gặp cô. Lần đầu gặp lại, cô chỉ cúi chào. Anh cũng đáp lại cùng một cách rồi đạp xe đi thẳng. Anh mong một lần gặp khác. Anh không muốn khẽ cúi đầu đáp lễ như lần trước nhưng cũng

không biết phải làm gì. Anh có cảm giác mọi sự rất dễ trở nên lố bịch trước cô. Nhưng cô lại mở lời trước, tôi đã trông thấy anh bao nhiêu lần, trông anh bận rộn lắm. Giọng cô vui vui. Cô lại hỏi, lâu nay anh có về Sài Gòn không. Anh vừa nắm chặt gi- đon xe vừa trả lời, không, không có lý do. Cô cười, thật sao, nếu anh muốn, anh sẽ có lý do. Anh đáp, vâng, chào cô, giọng khô khan. Suốt chặng đường về, anh cố nhớ lại từng chi tiết của lần gặp gỡ, thấy mình ngớ ngẩn, nhặt nhèo đến nỗi mặt anh nóng ran, lưỡi đắng ngắt.

Những gặp gỡ giữa đường, những câu chuyện không đầu không cuối đốt cháy ngày tháng của anh. Một giấc mơ cứ trở đi trở lại, anh thấy Hạnh mặc chiếc áo cánh trắng đứng đợi anh bên kia đường, anh định băng qua thì một chiếc ô tô lao tới, rồi hết chiếc này đến chiếc khác nối đuôi nhau, anh nhìn thấy Hạnh băng qua những khoảng trống nhỏ nhoi giữa hai chiếc xe. Rồi Hạnh bỗng biến mất. Anh bừng tỉnh rồi thức đến sáng.

Một chiều nọ, anh bước vào căn nhà nhỏ của cô. Cô ngẩng nhìn, khẽ gọi, anh vào nhà đi.

Gia đình của Hạnh chỉ có hai mẹ con. Bố Hạnh đã theo một người đàn bà khác về thành phố. Lần cô về xuôi là để thăm người cha bệnh nặng. Cô nói, bố em thật xa lạ với em. Em đi thăm bố vì thương mẹ, mẹ vẫn nghĩ ngoài mẹ ra, chẳng ai biết yêu thương, chiều chuộng bố. Anh thấy có lạ lùng không. Anh nhận chén trà nóng từ tay cô, khẽ đáp, vâng, thật lạ lùng. Chuyện tình cảm là chuyện không thể giải thích được. Rồi anh ngừng bật, tưởng mình vừa nói điều gì thất thố. Anh muốn nói một câu gì thật giản dị, thật nhẹ nhàng như nói với một đứa em gái nhỏ nhưng anh không tìm ra lời. Biết Hạnh đang nhìn mình, anh quay lại. Hạnh mặc chiếc áo cánh trắng, đúng như bao lần

anh thấy trong mơ, anh kêu lên, trời đất, lòng muốn òa vỡ.
Vừa hạnh phúc, vừa buồn tủi, họ quen nhau đã mấy năm. Những lúc vui, Hạnh hát khe khẽ. Giọng cô non nớt như giọng một đứa trẻ.
Hạnh chỉ chọn những câu mình thích, không bao giờ cô hát trọn một bài. Dần dà, anh cũng thuộc những câu hát của cô: ngày nào vừa đến đã xa muôn trùng, ngày nào vừa đi một bóng lẳng im - Em tan trường về, anh theo Ngọ về, chân anh nặng nề, lòng anh nức nở - Người đi qua đời tôi, đường xưa đầy lá úa, vàng xưa đầy dấu chân, đen tối vùng lãng quên - Trầm mình trong hương đốt hơi bay, mong tìm ra phút sum vầy - Giữa đường đi một người đứng gọi, có biết gì về ngày chưa tới... Khi hát, cô không để ý đến anh nhưng anh biết cô vui. Những lúc như vậy không nhiều trong khoảng thời gian eo hẹp của họ.

Người chồng của Hạnh, một cán bộ lâm nghiệp, sau ba năm chung sống cũng đã bỏ đi cùng một người phụ nữ khác. Hạnh không tìm kiếm, cô nghĩ đó là nghiệp dĩ. Cô không biết mình may mắn hay rủi ro khi chưa kịp có một đứa con, như mẹ cô. Mẹ cô suy sụp hẳn sau chuyện đó. Cô đem bán tất cả nữ trang, kể cả chiếc vòng cẩm thạch của bà ngoại, để lo thuốc thang cho mẹ. Anh nhìn cổ tay trống trơn của cô, chợt nhớ câu hát những ngón tay gầy héo ấy, với ta, vẫn còn là thơ. Anh nói sẽ mua cho Hạnh, Hạnh cười, không, em đâu có cần. Ngay từ ngày nhỏ em cũng không ham thích vòng, nhẫn, dây chuyền... Em không hiểu sao người ta có thể thích một viên kim cương hay một chuỗi ngọc đến độ có thể làm những việc rò dại. Ừ, lạ thật, anh đáp, lòng như thất lại.

Đôi khi họ nói với nhau về một đời sống khác, như kiểu các nhân vật của Sêkhov nói đến chuyện về Maxcova, các nhân vật của Nam Cao

nói chuyện đi Sài Gòn. Hạnh bảo, em thích kịch của Sêkhov. Không gì khủng khiếp hơn khi người ta nói ra những mơ ước mà trong thâm tâm không hề tin là có thể thực hiện được. Anh lại đáp, kịch của Sêkhov rất khó diễn, mâu thuẫn kịch nằm trong chính tâm hồn của nhân vật, phải là diễn viên siêu hạng mới diễn nổi. Cô cười buồn, bỏ qua cho anh kiểu đánh trống lảng mà cô đã quá quen thuộc mỗi khi bàn đến cuộc sống của chính họ. Cô biết anh cũng chẳng có cách nào khác.

Thế rồi người chị của anh ra ngoại quốc, gọi anh về thành phố nhận nhà. Nghe tin, cô chỉ nói, trời thu xếp đấy. Trời khiến mình gặp nhau, trời khiến mình xa nhau. Anh không đáp nhưng anh biết rằng cũng đã đến lúc phải ra đi. Anh không biết nếu anh ở lại mọi chuyện sẽ ra sao. Cũng không biết rồi đây anh sẽ sống như thế nào, một đời sống không có cô. Trong khi phải lo hàng đống công việc cho chuyến ra đi, lòng anh như tan nát. Có hôm nghe vợ con trò chuyện râm ran, anh gắt, các người tưởng thành phố là thiên đường chắc. Ba người im bật. Anh nói giọng mệt mỏi, bã người vì các thứ giấy tờ.

Hạnh không than van, không hờn trách, lo chạy mua cho anh mấy thứ quà lưu niệm nho nhỏ. Anh nói, hồi nào anh chết, anh sẽ đem chúng theo. Cô đưa tay che miệng anh, nói chi chuyện đó, hãy lo sống đã. Nếu không phiền, thỉnh thoảng anh tin cho em. Ừ, anh sẽ viết thư, sẽ điện thoại. Cô bảo, đừng hứa trước nhiều quá rồi không làm được. Em nghĩ thành phố như một dòng lũ cuốn, người ta chẳng biết chỗ nào dừng.

Cả nhà nhường anh chỗ ngồi bên người tài xế, xe đỗ dốc, ngang qua trường anh, ngang qua dãy phố quen, ngang nhà Hạnh. Ô cửa nhỏ bên hông nhà vẫn mở.

Người tài xế quờ tay trong đồng băng cũ, nhặt một cái đặt vào máy.
Một giọng nữ trầm ấm. Dưới ngọn đèn một bóng chim qua, Giữa
đường đi một người đứng gọi. Có biết gì về ngày chưa tới. Anh kêu
lên, trời đất, rồi đưa tay day day chỗ ngực vừa dội lên cơn đau.

Hết

Nguồn: may4phuong.net
Được bạn: mickey đưa lên
vào ngày: 6 tháng 6 năm 2004